**Văn mẫu phân tích 12 câu đầu Trao Duyên – Mẫu 16**

Nguyễn Du là một đại thi hào của dân tộc Việt Nam, ông sinh năm 1766 mất năm 1820, tên chữ là Tố Như. Quê ông ở Hà Tĩnh, ông được sinh ra trong một gia đình phong kiến quý tộc. Sống trong giai đoạn đồng tiền làm băng hoại đạo đức đầy biến động, Nguyễn Du chứng kiến được rất nhiều cảnh đời bất công, cũng như sự thối nát của xã hội bấy giờ. Và ông có sự cảm thông sâu sắc đối với người phụ nữ bất hạnh. Nguyễn Du đã viết ra nhiều tác phẩm văn học để nói thay cho tấm lòng đầy ai oán, cho số phận bạc mệnh đáng thương của người phụ nữ. Trong đó có bài "Trao duyên", là một bài thơ trong tuyệt tác "Truyện Kiều", một bài thơ bi cảm được thể hiện qua từng câu, từng chữ, nó mang đến một nỗi xúc động khôn nguôi cho người đọc.

"Trao duyên" nói về một bi kịch dang dở trong tình yêu của Thúy Kiều và Kim Trọng. Bài thơ đã khắc họa một nỗi đau mà khó ai có thể thấu hiểu của Thúy Kiều, qua bài thơ chúng ta cũng thấy được một giá trị nhân văn sâu sắc, thể hiện một ý niệm khát khao có được hạnh phúc của con người. Nổi bật nhất trong bài thơ là 12 câu thơ đầu:

*"Cậy em, em có chịu lời,*

*Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.*

*Giữa đường đứt gánh tương tư,*

*Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em.*

*Kể từ khi gặp chàng Kim,*

*Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.*

*Sự đâu sóng gió bất kỳ,*

*Hiều tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?*

*Ngày xuân em hãy còn dài,*

*Xót tình máu mủ, thay lời nước non.*

*Chị dù thịt nát xương mòn,*

*Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây."*

Đọc nhan đề bài thơ là *Trao duyên* nhưng tại sao mở đầu bài thơ lại khiến ta khó hiểu như vậy. "*Cậy em, em có chịu lời*", đây giống như một lời nhờ cậy, một lời gửi duyên phận của mình cho người khác, nhờ họ thay mình tiếp tục một mối duyên dang dở. Nguyễn Du đã sử dụng từ "cậy" để cho chúng ta thấy rằng, Thúy Kiều đã nhờ bằng tất cả niềm hi vọng và tin tưởng, đồng thời dùng từ "chịu" để thể hiện cho việc phải đồng ý, phải bắt buộc nhận lời, không thể từ chối. Qua đó có thể thấy được tình yêu sâu sắc, chân thành của Thúy Kiều dành cho Kim Trọng.

Và càng thấy cái nghĩa cái tình của Thúy Kiều và Kim Trọng nó lớn biết nhường nào.

*"Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa"*

Câu thơ như xé tâm can người con gái. Vừa cảm thấy có lỗi với người em gái, vừa cảm thấy xót xa cho số phận của mình. Kiều đã dùng lễ nghi lạy trước thưa sau, thay đổi ngôi của hai người để ràng buộc Thúy Vân. Để cái tình của mình trao lại cho em.

Sau đó, Thúy Kiều bắt đầu giãi bày lí do cho những hành động trước đó. "Giữa đường đứt gánh tương tư/ Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em". Câu thơ là sự giãi bày cho em biết là cuộc tình của chị bây giờ đành dang dở "đứt gánh tương tư". Cuộc tình của Kiều vừa mới chớm nở nhưng không thể đơm hoa kết trái bởi sóng gió đang ập đến. Kiều đau khổ, xót xa nhưng không thể làm khác được, đành trao lại mối duyên này cho em.

Nàng đã mượn điển tích "keo loan" để nói lên ý định muốn Thúy Vân thay mình kết duyên với Kim Trọng. Nàng cảm thấy có lỗi, cảm thấy day dứt vô cùng đối với em, vì cảm thấy như mình ép duyên, buộc em phải nhận, nhưng vẫn giao phó "tơ thừa" để "mặc" Thúy Vân quyết định.

Mặc dù đã trao duyên cho em, nhưng dường như mối tơ duyên vẫn đè nặng trong lòng Thúy Kiều. Những kỉ niệm ngọt ngào như ùa về trong lòng, nàng đành bày tỏ tâm sự cùng em.

*"Kể từ khi gặp chàng Kim*

*Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề."*

Câu thơ đã liệt kê ra những kỉ niệm của Thúy Kiều và Kim Trọng, kỉ niệm cùng quạt ước, cùng nâng chén rượu thề nguyện, chúng ta dễ dàng nhìn thấy một cảnh tượng vô cùng sống động đang diễn ra của đôi uyên ương. Đẹp biết mấy. Từ "khi" được lập lại ba lần gợi cho ta cảm nhận một tình cảm sâu nặng, nhưng xót xa và dày xé tâm can nàng cũng như người đọc. Nguyên nhân tại đâu mà dẫn đến cơ sự này.

*"Sự đâu sóng gió bất kì,*

*Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai."*

Quá khứ tươi đẹp là thế, nhưng hiện tại của nàng, từ khi chàng Kim về chịu tang, bao sóng gió ập đến, đứng giữa chữ hiếu và tình nàng phải làm sao đây. Hoàn cảnh trái ngang, cha và em mắc oan bị bắt, nàng phải bán thân mình mới cứu được họ, nhưng người nàng yêu, một lòng vì nàng, lời thề nguyện mới hôm nào chưa kịp nguội. Cả một con tim đang chảy máu, đau đớn, day dứt, quằn quại.

Nhìn cảnh cha và em bị tra tấn, đòn roi, là một người con có hiếu, nàng đành hi sinh tình yêu để làm tròn phận con, để báo đáp công ơn. Nàng nói cho em hiểu nỗi đau của mình, mong em hiểu và chấp nhận lời yêu cầu ngang trái đó. Nàng sợ em mình không đồng ý, đã cố gắng dùng mọi lí lẽ để thuyết phục em.

*Ngày xuân em hãy còn dài,*

*Xót tình máu mủ thay lời nước non.*

*Chị dù thịt nát xương mòn*

*Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.*

Nàng dùng tình máu mủ, nàng dùng đến cái chết để thuyết phục. Nguyễn Du đã dùng các thành ngữ để giúp nàng Kiều thể hiện sự quyết tâm thuyết phục em chấp nhận yêu cầu. Tình nghĩa của chàng Kim rất quan trọng, dù nàng có phải thịt nát xương mòn thì nàng cũng chấp nhận, chỉ mong sao Vân giúp nàng nối duyên với Kim Trọng. Dù xuống suối vàng nàng vẫn ngậm cười, vẫn cảm thấy hạnh phúc, mãn nguyện.

Chính cách viện dẫn đến tình máu mủ và cái chết ấy đã khiến Vân không thể chối từ. Có thể nói đây là cách duy nhất để vẹn lí, vẹn tình. Đây cũng có thể là một lời trăn trối của nàng, mà ắt hẳn cả chúng ta cũng không thể nào nhẫn tâm từ chối yêu cầu đó. Nghe những lời xót xa đó, hẳn sẽ khiến nàng Vân càng thêm yêu quý chị mình.

Thể thơ lục bát đã giúp cho Nguyễn Du dễ dàng khắc họa tâm trạng dằn vặt, sự đớn đau khi phải hi sinh chữ tình để vẹn tròn chữ hiếu của Thúy Kiều. Nàng đã được ông tô vẽ lên thật đẹp đẽ trong lòng người đọc. Một cô gái quá mong manh nhưng rất mạnh mẽ.

***Trao duyên*** đã cho chúng ta thấy được một cảnh đời đầy bi kịch, một số phận nghiệt ngã đến xé lòng của nàng Kiều. Nhờ sự trải nghiệm và cái nhìn sâu sắc cùng khả năng sử dụng từ điêu luyện của Nguyễn Du đã khiến cho nội tâm của nhân vật như được khắc họa rõ nét nhất, từ nỗi đau đến tâm hồn của Kiều như đang trải dài qua từng câu chữ. Khiến người đọc mãi không thể thôi xót thương.